

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2017/HSST**
Ngày: **07/7/2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Lam, Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Nam Tiến, Phó phòng Văn Hóa, Thông tin huyện Tuy Phong

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST, ngày 19/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, Sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố T, thị trấn P, huyện A, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Nguyễn Văn Y và mẹ: Nguyễn Thị Z; Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình hoạt động nhân thân của bị can:

- Ngày 07.06.2007 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội: Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia (theo bản án số 48/2007/HSST).

- Ngày 20.10.2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Phan Rí Cửa áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã theo Quyết định số 72/QĐ-UB.

- Ngày 27.11.2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 30 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án số 48/2007/HSST là 48 tháng tù (theo bản án số 89/2009/HSST).

- Ngày 04.03.2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 48 tháng tù của bản án số 89/2009/HSST là 54 tháng tù (theo bản án số 11/2010/HSST), chấp hành xong 31.01.2014, đã được xóa án tích do lúc phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi.

Bị cáo bị bắt ngày 20/02/2017, hiện đang tạm giam và có mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19.02.2017 Nguyễn Văn N đến khu vực chùa L ở xã U, huyện I đón xe khách Bắc Nam vào Quận O, thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua 02 gói Heroin và 07 gói Methamphetamine với giá 5.800.000 đồng. N cất giấu trong người rồi đón xe khách về thị trấn P, đến tiệm tạp hóa mua dao lam, ống hút nước về nhà của N thuộc khu phố T, thị trấn P. N lấy 01 gói Heroin sẵn ra một cục nhỏ rồi hàn kín gói nylon lại, N tiếp tục lấy 01 cục Heroin nhỏ đã sẵn ra phân lẻ được 19 tép Heroin và bỏ chung vào 01 gói ny lon màu trắng. Tất cả gói Methamphetamine và Heroin N bỏ vào trong 01 hộp nhựa hình trụ màu xanh đường kính 05cm cao 07cm cất giấu trên người để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/02/2017, N điều khiển xe mô tô biển số 86B1-302.88 mang theo số Heroin và Methamphetamine cất giấu trong người đi trên đường thuộc khu phố T, thị trấn P thì bị Tổ công tác phòng chống ma túy Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn Phan Rí Cửa yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện thu giữ trong người của N: 01 hộp nhựa hình trụ màu xanh đường kính 05cm cao 07cm, bên trong hộp nhựa có 02 gói nylon màu trắng dài khoảng 03cm x 05cm, được hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng, N khai nhận là Heroin; 07 gói nylon màu trắng kích thước 01cm x 03 cm, được hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng, N khai nhận là Methamphetamine, 01 gói nylon màu trắng dài khoảng 05 x 07cm bên trong có 19 đoạn ống nhựa màu đỏ dài khoảng 01cm x 02cm, được hàn kín, bên trong có chất màu trắng; số tiền 2.300.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xám viền vàng mặt trước có ghi chữ DBEIF, Imel: 865403110158995 và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen biển số 86B1-302.88.

Tại bản kết luận giám định số 102/GĐ-PC54 ngày 21.02.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 6,9560 gam; là Heroin.

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,7356 gam; là Methamphetamine.

Tang vật thu giữ có hai chất ma túy gồm: Heroin và Methamphetamine, tuy nhiên Methamphetamine chỉ có khối lượng 0,7356 gam chưa đủ định lượng quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự, nên không áp dụng tình tiết “Có từ hai chất ma túy trở lên” theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Riêng xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen biển số 86B1-302.88, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ H là chủ sở hữu của xe mô tô biển số 86B1-302.88 vì H không biết N sử dụng để cất giấu Heroin và Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 37/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 19/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm h khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ điểm Căn cứ điểm a, b khoản 4 điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và điểm a, b, d khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội,

Căn cứ công văn 276/TANDTC-PC ngày 13.9.2016 của Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015

Đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ **05** (năm) đến **(05)** năm **06** (sáu) tháng tù

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên Tòa bị cáo khai nhận: Ngày 19.02.2017 Nguyễn Văn N vào Quận O, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua 02 gói Heroin và 07 gói Methamphetamine với giá 5.800.000 đồng, cất giấu trong người rồi đón xe khách về thị trấn P, đến tiệm tạp hóa mua dao lam, ông hút nước về nhà của N lấy 01 gói Heroin sẵn ra một cục nhỏ rồi hàn kín gói nylon lại. N tiếp tục lấy 01 cục Heroin nhỏ đã sẵn ra phân lẻ được 19 tép Heroin và bỏ chung vào 01 gói ny lon màu trắng. Tất cả gói Methamphetamine và Heroin N bỏ vào trong 01 hộp nhựa hình trụ màu xanh đường kính 05cm cao 07cm cất giấu trên người để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/02/2017, N điều khiển xe mô tô biển số 86B1-302.88 mang theo số Heroin và Methamphetamine cất giấu trong người đi trên đường thuộc khu phố T, thị trấn P thì bị Tổ công tác phòng chống ma túy Công an huyện Tuy Phong kiểm tra phát hiện thu giữ trong người của N: 01 hộp nhựa hình trụ màu xanh đường kính 05cm cao 07cm, bên trong hộp nhựa có 02 gói nylon màu trắng dài khoảng 03cm x 05cm, được hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng, N khai nhận là Heroin; 07 gói nylon màu trắng kích thước 01cm x 03 cm, được hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng, N khai nhận là Methamphetamine, 01 gói nylon màu trắng dài khoảng 05 x 07cm bên trong có 19 đoạn ống nhựa màu đỏ dài khoảng 01cm x 02cm, được hàn kín, bên trong có chất màu trắng; số tiền 2.300.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xám viền vàng mặt trước có ghi chữ DBEIF, Imel: 865403110158995 và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen biển số 86B1-302.88.

Tại bản kết luận giám định số 102/GĐ-PC54 ngày 21.02.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 6,9560 gam; là Heroin.

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,7356 gam; là Methamphetamine.

Tang vật thu giữ có hai chất ma túy gồm: Heroin và Methamphetamine, tuy nhiên Methamphetamine chỉ có khối lượng 0,7356 gam chưa đủ định lượng quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự, nên không áp dụng tình tiết “Có từ hai chất ma túy trở lên” theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy đủ chứng cứ xác định: Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ 6,9560 gam Heroin và 0,7356 gam Methamphetamine để sử dụng đây là tình tiết định khung hình phạt cho bị cáo theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, có nhân thân xấu nên phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong khung hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về áp dụng pháp luật xử lý hình phạt cho bị cáo

Căn cứ điểm Căn cứ điểm a, b khoản 4 điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và điểm a, b, d khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13.9.2016 của Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 thì điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn, có lợi hơn điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng quy định có lợi cho bị cáo Nguyễn Văn N.

Về tang vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 2.300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N hiện đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong số (theo biên lai thu tiền số 006598 ngày 16.03.2017) và 01 điện thoại di động màu xám viền vàng mặt trước có ghi chữ DBEIF, Imel: 865403110158995 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo.

Đối với toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 01 hộp nhựa màu xanh, 10 gói nylon, 19 đoạn ống nhựa màu đỏ đã cắt lấy mẫu; 4,5970 gam mẫu M1 và 0,5130 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phòng bì số 102 là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Riêng xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen biển số 86B1-302.88, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ H là chủ sở hữu của xe mô tô biển số 86B1-302.88 vì H không biết N sử dụng để cất giấu Heroin và Methamphetamine là phù hợp pháp luật.

Riêng người phụ nữ ở Quận O, thành phố Hồ Chí Minh đã bán Heroin và Methamphetamine cho N, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm h khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ điểm a, b khoản 4 điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và điểm a, b, d khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội

Tuyên phạt: bị cáo Nguyễn Văn N (**05**) năm (**06**) sáu tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt ngày 20/02/2017

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, 3 Điều 76, điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Hoàn trả cho bị cáo 2.300.000 đồng hiện tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong (theo biên lai thu tiền số 006598 ngày 16.03.2017) và 01 điện thoại di động màu xám viền vàng mặt trước có ghi chữ DBEIF, Imel: 865403110158995 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong và Thi hành án Dân sự huyện Tuy Phong)

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu xanh, 10 gói nylon, 19 đoạn ống nhựa màu đỏ đã cắt lấy mẫu; 4,5970 gam mẫu M1 và 0,5130 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phòng bì số 102 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong và Thi hành án Dân sự huyện Tuy Phong)

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Thuận;
- VKS (Tỉnh + Huyện);
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Trần Quốc Trí